

BÁO CÁO

Lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong quá trình xây dựng Luật và đánh giá tác động của chính sách trong dự án Luật Đấu thầu (sửa đổi)

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị quyết số 50/2022/QH15 ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022; Quyết định số 799/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, thời hạn trình các dự án luật được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022 và các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án Luật Đấu thầu (sửa đổi) như sau:

I. VIỆC LỒNG GHÉP VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG DỰ ÁN LUẬT ĐẤU THẦU (SỬA ĐỔI)

1. Mục tiêu lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án Luật Đấu thầu (sửa đổi):

- Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với quy định của pháp luật về bình đẳng giới;

- Tạo lập chính sách khuyến khích, ưu đãi đối với nhà thầu (là tổ chức) có tỷ lệ sử dụng lao động nữ giới cao nhằm góp phần tiến tới bình đẳng giới thực chất.

2. Về việc thực hiện quy trình, thủ tục lồng ghép vấn đề bình đẳng giới:

Hồ sơ dự án Luật Đấu thầu (sửa đổi) được xây dựng đảm bảo theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Trong quá trình xây dựng dự án Luật đã được thực hiện việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới vào quá trình đánh giá tác động về kinh tế, xã hội khi thực hiện chính sách theo các nội dung:

- Xác định vấn đề bình đẳng giới và các biện pháp giải quyết trong lĩnh vực mà dự án Luật điều chỉnh; trong đó bao gồm xác định có hay không vấn đề giới, phân tích các nguyên nhân, bất cập của vấn đề giới.

- Đánh giá tác động tác động của các quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khi được ban hành đối với lao động nam, lao động nữ;

- Xác định trách nhiệm và nguồn lực để giải quyết các vấn đề giới trong phạm vi văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh.

Việc xây dựng dự án Luật Đấu thầu (sửa đổi) được thực hiện dựa trên nguyên tắc bảo đảm bình đẳng nam, nữ và không phân biệt đối xử về giới, cụ thể hóa và đảm bảo quyền con người theo tinh thần của Hiến pháp năm 2013 “nguyên tắc cơ bản về bình đẳng giới là một căn cứ quan trọng của việc rà soát để sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật” (Khoản 2 Điều 20 Luật bình đẳng giới).

3. Về quy định liên quan đến lồng ghép giới:

Tại điểm a Khoản 3 Điều 12 Dự thảo Luật Đấu thầu (sửa đổi) quy định một trong những trường hợp nhà thầu được hưởng ưu đãi là có từ 25% trở lên số lượng lao động là nữ giới. Chính sách ưu đãi đối với nhà thầu có tỷ lệ lao động nữ cao sẽ góp phần tạo công ăn việc làm cho phụ nữ, tạo công bằng xã hội và góp phần nâng cao đời sống của nhóm lao động yếu thế, thúc đẩy tiến tới mục tiêu bình đẳng giới thực chất.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Bối cảnh xây dựng Luật Đấu thầu (sửa đổi):

Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 cùng với một số luật có liên quan như Luật Ngân sách Nhà nước, Xây dựng, Đất đai, Đầu tư, Doanh nghiệp... và các văn bản hướng dẫn thi hành đã tạo thành một hệ thống pháp luật tương đối đồng bộ, khả thi, tạo thuận lợi cho việc thống nhất quản lý công tác đấu thầu trong phạm vi cả nước. Tuy nhiên, trong thời gian qua, một số luật liên quan, như: Luật Ngân sách nhà nước, Luật Xây dựng, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Doanh nghiệp... đã được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới có nhiều quy định liên quan đến hoạt động mua sắm, quản lý sử dụng vốn, tài sản của nhà nước. Điều này đặt ra yêu cầu cần sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Đấu thầu liên quan đến các luật trên nhằm bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật. Ngoài ra, quá trình thi hành đã phát sinh nhiều vấn đề nhưng chưa được Luật Đấu thầu quy định hoặc có khó khăn, vướng mắc như lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án kinh doanh, việc khuyến khích sản xuất hàng hóa trong nước, mua sắm xanh; một số quy định chưa phù hợp cần sửa đổi, bổ sung.

2. Mục tiêu, quan điểm xây dựng Luật Đấu thầu (sửa đổi):

Trong bối cảnh xây dựng chính sách nêu trên cho thấy việc cần thiết phải xây dựng khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, thống nhất về đấu thầu với quy định

của pháp luật liên quan để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật; bảo đảm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác đấu thầu, góp phần hạn chế tình trạng tiêu cực, tham nhũng, lãng phí cũng như thúc đẩy sản xuất trong nước; thúc đẩy sản xuất gắn liền với tăng trưởng xanh, phát triển bền vững. Nhằm đạt được mục tiêu này, Luật Đấu thầu (sửa đổi) được xây dựng trên cơ sở các quan điểm sau:

- Thể chế hóa chủ trương, quan điểm của Đảng, Chính phủ về hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ, thống nhất; tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế; huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực thông qua đấu thầu; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số trên nền tảng khoa học và công nghệ;

- Bảo đảm phù hợp với cam kết của Việt Nam về mở cửa thị trường mua sắm công; tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm của các nước trong khu vực và trên thế giới cũng như thông lệ quốc tế tốt nhất trong tổ chức và quản lý hoạt động đấu thầu.

3. Nội dung các nhóm chính sách tại Luật Đấu thầu (sửa đổi):

Nhằm thể chế hóa các mục tiêu, quan điểm xây dựng Luật nêu trên, các nhóm chính sách quy định tại Luật Đấu thầu (sửa đổi) bao gồm:

- Chính sách 1: Các quy định sửa đổi, bổ sung nhằm xác định rõ phạm vi điều chỉnh, nguyên tắc áp dụng Luật Đấu thầu;

- Chính sách 2: Các quy định sửa đổi, bổ sung nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác đấu thầu, bảo đảm cạnh tranh, công bằng, minh bạch trong hoạt động đấu thầu;

- Chính sách 3: Các quy định sửa đổi, bổ sung nhằm đơn giản hóa quy trình, thủ tục thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư, cắt giảm thời gian, chi phí trong hoạt động đấu thầu;

- Chính sách 4: Các quy định sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện quy định về đấu thầu mua sắm hàng hóa trong nước, mua sắm các sản phẩm đổi mới sáng tạo, mua sắm xanh, mua sắm sản phẩm, dịch vụ được cung cấp bởi nhóm lao động yếu thế nhằm góp phần thúc đẩy sản xuất trong nước, thực hiện mục tiêu kinh tế - xã hội, phát triển bền vững và bảo vệ môi trường;

- Chính sách 5: Các quy định sửa đổi, bổ sung nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về đấu thầu; phòng chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong hoạt động đấu thầu.

4. Dự báo tác động xã hội của chính sách:

Sau khi được ban hành, Luật Đấu thầu (sửa đổi) sẽ tạo điều kiện thúc đẩy hoạt động mua sắm, đấu thầu lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư và đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước, cụ thể:

- *Đối với phía cơ quan nhà nước:* Tạo khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, thống nhất về đấu thầu với quy định của pháp luật liên quan để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật; bảo đảm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác đấu thầu, góp phần hạn chế tình trạng tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Bên cạnh đó, Luật đấu thầu (sửa đổi) bổ sung quy trình lựa chọn nhà đầu tư một cách bài bản, hiệu quả, minh bạch sẽ góp phần để thu hút tối đa nguồn lực của khu vực tư nhân, tạo động lực mới thúc đẩy kinh tế, xã hội của đất nước phát triển bền vững trong những giai đoạn tiếp theo.

- *Đối với người dân:* Việc nâng cao chất lượng, hiệu quả trong đấu thầu, đặc biệt trong các lĩnh vực hạ tầng thiết yếu như giao thông, môi trường, y tế... sẽ giúp người dân được cung cấp dịch vụ công chất lượng tốt hơn, cải thiện điều kiện kinh tế - xã hội, tạo công ăn việc làm cho người dân. Bên cạnh đó, nhóm chính sách “quy định về đấu thầu mua sắm hàng hóa trong nước, mua sắm các sản phẩm đổi mới sáng tạo, mua sắm xanh, mua sắm sản phẩm, dịch vụ được cung cấp bởi nhóm lao động yếu thế nhằm góp phần thúc đẩy sản xuất trong nước, thực hiện mục tiêu kinh tế - xã hội, phát triển bền vững và bảo vệ môi trường” sẽ tạo điều kiện về việc làm cho người lao động, góp phần xóa đói, giảm nghèo. Ngoài ra, các chính sách nêu trên còn góp phần xây dựng lối sống thân thiện với môi trường, giúp cho môi trường ngày càng trong sạch, nâng cao chất lượng đời sống của người dân.

- *Đối với người doanh nghiệp:* Các chính sách khuyến khích sản xuất hàng hóa trong nước thay thế hàng hóa nhập khẩu; ưu đãi hàng hóa trong nước sẽ thúc đẩy sự phát triển của cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam, từ đó làm tăng quy mô cũng như sự phát triển chung của nền kinh tế, góp phần quan trọng trong việc khuyến khích sản xuất địa phương để tiêu thụ nội địa; sản xuất hàng hóa trong nước để thay thế nhập khẩu sẽ làm giảm nhu cầu ngoại hối, kích thích sự đổi mới và làm cho đất nước tự chủ trong các lĩnh vực quan trọng như an ninh, quốc phòng, công nghệ tiên tiến... nhằm thực hiện được kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng.

Luật Đấu thầu (sửa đổi) cũng đưa ra các chính sách ưu đãi đối với doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ từ các nhóm yếu thế trong xã hội; mua sắm các sản phẩm đổi mới sáng tạo, mua sắm xanh sẽ tạo động lực cho các doanh nghiệp phát triển; thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư dây chuyền, công nghệ để sản xuất hàng hóa thay thế hàng nhập khẩu; thúc đẩy

doanh nghiệp thực hiện nghiên cứu, đầu tư, kinh doanh các ý tưởng khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo góp phần lan tỏa tinh thần đổi mới sáng tạo trong cộng đồng các doanh nghiệp Việt Nam, hình thành nên các doanh nghiệp Việt Nam trẻ, năng động, sáng tạo, bắt kịp với Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và xu thế phát triển các mô hình kinh doanh trên thế giới.

Đối với hoạt động lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh, Luật đấu thầu (sửa đổi) bổ sung quy trình lựa chọn nhà đầu tư một cách bài bản, hiệu quả, minh bạch sẽ giúp nhà đầu tư hạn chế được tối đa rủi ro khi tham gia dự án, bảo đảm được các quyền lợi kinh tế của mình.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Chính phủ././14

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tư pháp (để thẩm định);
- Lưu: VT, QLĐT (812).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Trần Quốc Phương